

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

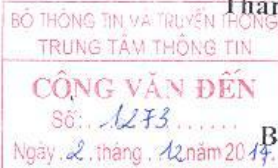
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1798/QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày 01 tháng 12 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH**

**Thành lập Tổng công ty Viễn thông MobiFone trên cơ sở tổ chức lại Công ty TNHH một thành viên Thông tin di động**



**BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

Căn cứ Nghị định số 132/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Nghị định số 99/2012/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về phân công, phân cấp thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 69/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về tập đoàn kinh tế nhà nước và tổng công ty nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 32/2012/NĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch phát triển viễn thông quốc gia đến năm 2020;

Căn cứ công văn số 2333/TTg-ĐMDN ngày 18 tháng 11 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về tên gọi, mô hình tổ chức của Công ty TNHH một thành viên Thông tin di động;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Vụ trưởng Vụ Quản lý doanh nghiệp,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thành lập Tổng công ty Viễn thông MobiFone trên cơ sở tổ chức lại Công ty TNHH một thành viên Thông tin di động.

Tổng công ty Viễn thông MobiFone kế thừa các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ hợp pháp của Công ty TNHH một thành viên Thông tin di động.

**Điều 2.** Tổng công ty Viễn thông MobiFone có:

1. Tên gọi:

- Tên gọi đầy đủ: Tổng công ty Viễn thông MobiFone;

- Tên giao dịch: Tổng công ty Viễn thông MobiFone;
- Tên giao dịch quốc tế: MobiFone Corporation;
- Tên viết tắt: MobiFone.

2. Loại hình doanh nghiệp:

Tổng công ty Viễn thông MobiFone là công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con.

3. Vốn điều lệ: 15.000.000.000.000 đồng (Mười lăm nghìn tỷ đồng).

4. Cơ cấu tổ chức quản lý: Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Kiểm soát viên, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, các phòng, ban giúp việc.

5. Tổng công ty Viễn thông MobiFone có tư cách pháp nhân theo pháp luật Việt Nam, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định; tổ chức và hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các quy định pháp luật có liên quan và Điều lệ tổ chức và hoạt động do Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt.

6. Trụ sở chính: Tòa nhà MobiFone, Lô VP1, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

7. Ngành, nghề kinh doanh

a) Ngành, nghề kinh doanh chính:

- Đầu tư, xây dựng, vận hành, khai thác mạng và cung cấp dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin, phát thanh truyền hình, truyền thông đa phương tiện;
- Sản xuất, lắp ráp và xuất nhập khẩu, kinh doanh thiết bị điện tử, viễn thông, công nghệ thông tin;
- Tư vấn, khảo sát, thiết kế, xây lắp chuyên ngành điện tử, viễn thông, công nghệ thông tin;
- Bảo trì, sửa chữa thiết bị chuyên ngành điện tử, viễn thông, công nghệ thông tin.
- Các ngành nghề khác sau khi được Bộ Thông tin và Truyền thông chấp thuận

b) Ngành, nghề có liên quan đến ngành, nghề kinh doanh chính:

- Xuất, nhập khẩu vật tư, thiết bị viễn thông phục vụ hoạt động của đơn vị;
- Đầu tư tài chính trong lĩnh vực viễn thông, công nghệ thông tin theo quy định của pháp luật;

- Dịch vụ quảng cáo, tổ chức sự kiện trong lĩnh vực điện tử, viễn thông, công nghệ thông tin, phát thanh truyền hình, truyền thông đa phương tiện;

- Cho thuê văn phòng, cơ sở hạ tầng viễn thông;

8. Các đơn vị trực thuộc, công ty con và công ty liên kết:

a) Các đơn vị hạch toán phụ thuộc:

*Khối kinh doanh:*

- Công ty Dịch vụ MobiFone Khu vực 1;
- Công ty Dịch vụ MobiFone Khu vực 2;
- Công ty Dịch vụ MobiFone Khu vực 3;
- Công ty Dịch vụ MobiFone Khu vực 4;
- Công ty Dịch vụ MobiFone Khu vực 5;
- Công ty Dịch vụ MobiFone Khu vực 6;
- Công ty Dịch vụ MobiFone Khu vực 7;
- Công ty Dịch vụ MobiFone Khu vực 8;
- Công ty Dịch vụ MobiFone Khu vực 9;
- Trung tâm Viễn thông quốc tế MobiFone;
- Trung tâm Dịch vụ đa phương tiện và giá trị gia tăng MobiFone;
- Trung tâm Công nghệ thông tin MobiFone.

*Khối mạng lưới:*

- Trung tâm Quản lý, điều hành mạng (NOC);
- Trung tâm Mạng lưới MobiFone miền Bắc;
- Trung tâm Mạng lưới MobiFone miền Trung;
- Trung tâm Mạng lưới MobiFone miền Nam;
- Trung tâm Đo kiểm và sửa chữa thiết bị viễn thông MobiFone.

*Các đơn vị khác:*

- Trung tâm Tính cước và Thanh khoản MobiFone;
- Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển MobiFone;
- Trung tâm Tư vấn thiết kế MobiFone.

Các đơn vị hạch toán phụ thuộc có con dấu và tài khoản để giao dịch theo quy định của pháp luật.

b) Các công ty con do MobiFone nắm giữ trên 50% vốn điều lệ:

- Công ty cổ phần Công nghệ MobiFone Toàn cầu (MobiFone Global);
- Công ty cổ phần Dịch vụ Gia tăng MobiFone (MobiFone Plus)

- Công ty cổ phần Dịch vụ kỹ thuật MobiFone (MobiFone Service)
- c) Các công ty do MobiFone nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ và công ty liên kết: Chi tiết tại Phụ lục 1.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Các Vụ, Cục và các đơn vị có liên quan trực thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm hướng dẫn Tổng công ty Viễn thông MobiFone triển khai thực hiện Quyết định này.

2. Hội đồng thành viên Tổng công ty Viễn thông MobiFone :

- a) Đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật;
- b) Trình Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt chủ trương thành lập mới các đơn vị hạch toán phụ thuộc;
- c) Thực hiện thoái hết vốn tại các ngân hàng, công ty cổ phần nêu tại Phụ lục 1.

### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

- 1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
- 2. Bãi bỏ các quy định trước đây trái với Quyết định này.

### **Điều 5. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Quản lý doanh nghiệp; Chủ tịch Công ty, Tổng Giám đốc Công ty Thông tin di động; Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc Tổng công ty Viễn thông MobiFone và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Bộ trưởng và các Thủ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ;
- MobiFone;
- Lưu: VT, TCCB, QLDN.

**BỘ TRƯỞNG**



**Nguyễn Bắc Sơn**



## PHỤ LỤC 1

**Danh sách các công ty liên kết của Tổng công ty Viễn thông MobiFone**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số **1798** /QĐ-BTTTT ngày **01 / 12** /2014  
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

1. Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Công nghệ và Truyền thông.
2. Công ty Cổ phần Quảng cáo, Truyền thông đa phương tiện.
3. Ngân hàng TMCP Đông Nam Á.
4. Ngân hàng TMCP Tiên Phong.



## PHỤ LỤC 2

Danh sách phân bổ các tỉnh, thành phố do các Công ty Dịch vụ MobiFone  
Khu vực quản lý

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1798/QĐ-BTTTT ngày 01/12/2014  
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

1. Công ty Dịch vụ MobiFone Khu vực 1: Hà Nội.
2. Công ty Dịch vụ MobiFone Khu vực 2: TP. Hồ Chí Minh
3. Công ty Dịch vụ MobiFone Khu vực 3: Đà Nẵng, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên.
4. Công ty Dịch vụ MobiFone Khu vực 4: Lào Cai, Lai Châu, Điện Biên, Yên Bái, Sơn La, Phú Thọ, Hòa Bình, Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình, Vĩnh Phúc.
5. Công ty Dịch vụ MobiFone Khu vực 5: Hải Phòng, Quảng Ninh, Hải Dương, Thái Bình, Hưng Yên, Bắc Ninh, Bắc Giang, Lạng Sơn, Thái Nguyên, Bắc Cạn, Tuyên Quang, Cao Bằng, Hà Giang.
6. Công ty Dịch vụ MobiFone Khu vực 6: Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình.
7. Công ty Dịch vụ MobiFone Khu vực 7: Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông, Khánh Hòa.
8. Công ty Dịch vụ MobiFone Khu vực 8: Đồng Nai, Lâm Đồng, Ninh Thuận, Bình Thuận, Bình Phước, Bình Dương, Tây Ninh, Bà Rịa – Vũng Tàu, Long An.
9. Công ty Dịch vụ MobiFone Khu vực 9: Cần Thơ, Tiền Giang, Bến Tre, Vĩnh Long, Trà Vinh, Đồng Tháp, An Giang, Hậu Giang, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau, Kiên Giang.